BÀI LUYỆN TẬP CHUNG

Phần trắc nghiệm:

Câu 1: Chữ số 2 trong số thập phân 35,028 có giá trị là:

A. 2 B. $\frac{2}{10}$ C. $\frac{2}{100}$ D. $\frac{2}{1000}$

Câu 2: Tỉ lệ phần trăm giữa 15 và 75 là:

A. 15% B. 20% C. 25% D. 30%

Câu 3: Trong giỏ có tổng cộng 60 quả táo bao gồm táo xanh và táo đỏ, biết có 36 quả táo xanh. Hỏi tỉ số phần trăm của số táo xanh so với tổng số táo trong giỏ là?

A. 60% B. 40% C. 25% D. 75%

Câu 4: 265g = ? kg

A. 26,5kg B. 2,65kg C. 0,265kg D. 0,0265kg

Câu 5: 32,062 – 12,597 = ?

A. 19,456 B. 19,465 C. 18,654 D. 18,465

Câu 6: 40,495 : 3,25 = ?

A. 12,36 B. 13,26 C. 12,46 D. 13,36

Câu 7: Điền số thích hợp vào chỗ chấm: $6m^2 12dm^2$ = …..m^2

A. 61,2 B. 612 C. 0,612 D. 6,12

Câu 8: Điền đơn vị thích hợp vào chỗ trống: $23500m^2$ = 23,5 …….

A. dam^2 B. km^2 C. ha D. hm

Câu 9: Tìm diện tích hình tam giác vuông có số đo cạnh góc vuông lần lượt là 5cm và 1dm.

A. $2,5dm^2$ B. $25cm^2$ C. $50cm^2$ D. $5dm^2$

Câu 10: Một tam giác có diện tích là $13,5cm^2$, biết cạnh đáy dài 9cm. Tìm chiều cao của tam giác đó.

A. 6cm B. 5cm C. 4cm D. 3cm

LIVEWORKSHEETS